

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội**

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính về Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Trên cơ sở Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 26/5/2023 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 15/4/2023 của UBND Thành phố về thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIẾN ĐỘ:**

##### **1. Mục đích:**

1.1. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; Đề án quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025, định hướng giai đoạn 2026-2030.

1.2. Kết quả tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở để Thành phố nắm được thực trạng của tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý về các mặt số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng sử dụng.... Trên cơ sở đó, từng bước hoàn thiện hoặc kiến nghị hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý, khắc phục dứt điểm

các tồn tại, hạn chế và đề xuất, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của thành phố Hà Nội giai đoạn tiếp theo; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

## **2. Yêu cầu:**

2.1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan của UBND Thành phố, Sở Tài chính đến các Sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã.

2.2. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.

2.3. Công tác kiểm kê phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

## **3. Tiến độ thực hiện:**

**3.1. Đến ngày 31/12/2024**, hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ tổng kiểm kê tài sản công.

**3.2. Đến ngày 15/6/2025**, hoàn thành việc tổng hợp kết quả kiểm kê, xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố gửi Bộ Tài chính. Trong đó, cụ thể:

- **Đến ngày 31/3/2025**, hoàn thành việc tổng kiểm kê tại từng đối tượng thực hiện kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê gửi cơ quan quản lý cấp trên (Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã).

- **Đến ngày 15/4/2025**, hoàn thành việc báo cáo kết quả kiểm kê từ cơ quan quản lý cấp trên; doanh nghiệp và đối tượng khác (đối với tài sản kết cấu hạ tầng) gửi các Sở là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công.

- **Đến ngày 01/5/2025**, hoàn thành việc báo cáo kết quả kiểm kê từ các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung.

- **Đến ngày 15/6/2025**, Sở Tài chính hoàn thành tổng hợp kết quả kiểm kê, xây dựng báo cáo tổng hợp của UBND Thành phố gửi Bộ Tài chính.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

### 1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công **đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định** theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước*), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (*bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp*), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (*không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng*), gồm: hạ tầng giao thông; hạ tầng cấp nước sạch; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ; hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp; hạ tầng khu kinh tế; hạ tầng khu công nghệ cao; hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung; hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; hạ tầng cảng cá; hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*cấp xã, cấp thôn*), làng văn hóa; hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị. Danh mục loại tài sản kiểm kê theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Toàn bộ tài sản công thuộc điểm 1.1 và 1.2 do các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Thành phố đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, ngoại trừ:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê (*01/01/2025*) đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (*trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp*).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

### 2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

2.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về

hội thuộc phạm vi quản lý của Thành phố (*sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị*) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

**III. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ (THỜI ĐIỂM CHỐT SỐ LIỆU KIỂM KÊ):** 0h ngày 01 tháng 01 năm 2025.

#### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê của quận, huyện, thị xã để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) trong việc thực hiện kiểm kê tài sản (*Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã làm Trưởng ban, Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan thường trực*). Trường hợp cần thiết, các Sở, ban, ngành trực thuộc Thành phố là đầu mối tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý nhà nước hoặc có nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc có thể thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê do người đứng đầu các Sở, ban, ngành trực thuộc Thành phố làm Trưởng ban.

2. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công tại từng đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã; Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

4. Xây dựng Văn bản, tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê.

5. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

6. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM KÊ:**

Thực hiện theo quy định tại Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **VI. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. Sở Tài chính:**

1.1. Là cơ quan đầu mối, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.2. Tham mưu UBND Thành phố phối hợp/chủ động phối hợp với Bộ Tài chính trong quá trình Bộ Tài chính khảo sát, xác định các chỉ tiêu kiểm kê, xây dựng dự thảo Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và thực hiện kiểm kê thử nghiệm trên cơ sở các chỉ tiêu kiểm kê đã xác định (*trong trường hợp Bộ Tài chính có đề nghị*).

1.3. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ ngành Trung ương (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*), chủ trì phối hợp các Sở chuyên ngành ban hành Văn bản hướng dẫn kiểm kê (*các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê*). Hoàn thành **trước ngày 31/7/2024**.

1.4. Phối hợp Bộ Tài chính tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê/chủ động hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho đầu mối thuộc các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã và đối tượng thực hiện kiểm kê (*trường hợp cần thiết*) thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Hoàn thành **trước ngày 30/9/2024**.

1.5. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (*nhóm 1*) từ các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công này.

1.6. Tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, làm cơ sở tham mưu UBND Thành phố xây dựng báo cáo tổng hợp, gửi Bộ Tài chính theo tiến độ tại Kế hoạch.

1.7. Tổng hợp chung các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để kiến nghị, đề xuất UBND Thành phố hoặc tham mưu UBND Thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết, xử lý.

**2. Các Sở là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (*Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao*):**

2.1. Trên cơ sở hướng dẫn (*nếu có*) của các Bộ chuyên ngành (*Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch*) và hướng dẫn của Bộ Tài chính, phối hợp Sở Tài chính hoàn thiện Văn bản hướng dẫn kiểm kê.

2.2. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố từ các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã, doanh nghiệp và đối tượng khác (*nếu có*). Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm

chung trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này (*cho đến hết thời điểm gửi Sở Tài chính*) và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công được giao là đầu mỗi tổng hợp số liệu. Cụ thể đầu mỗi tổng hợp như sau:

- Sở Giao thông vận tải: Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (*đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải*).
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.
- Sở Công Thương: Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.
- Sở Xây dựng: Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị; Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch (*bao gồm cả cấp nước sạch đô thị và cấp nước sạch nông thôn*).
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.
- Sở Khoa học và Công nghệ: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao.
- Sở Thông tin và Truyền thông: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.
- Sở Văn hóa và Thể thao: Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*cấp xã, cấp thôn*); Làng văn hoá.

2.3. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kiểm kê nhóm tài sản công được giao là đầu mỗi tổng hợp số liệu, gửi Sở Tài chính.

## **2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố (bao gồm các cơ quan nêu tại điểm 1 và 2 Mục này), UBND quận, huyện, thị xã:**

2.1. Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê theo hướng dẫn tại điểm 1 Mục IV Kế hoạch này và ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý. Hoàn thành **trong thời gian 60 ngày** kể từ ngày Kế hoạch này ban hành.

2.2. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn đối tượng thực hiện kiểm kê là cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện kiểm kê.

2.3. Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để báo cáo các Sở là đầu mỗi tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công nêu tại điểm 1 và 2 Mục này đảm bảo chất lượng, tiến độ. Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê thuộc phạm vi quản lý theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này (*cho đến hết thời điểm gửi các Sở là đầu mỗi tổng hợp số liệu*) và trước các Sở là đầu mỗi tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công về tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý.

### 3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản:

3.1. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý.

3.2. Thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tiến độ nêu tại điểm 3 Mục I Kế hoạch này (cho đến hết thời điểm gửi cơ quan quản lý cấp trên hoặc các Sở là đầu mỗi tổng hợp số liệu tài sản kết cấu hạ tầng đối với doanh nghiệp và đối tượng khác (nếu có)) và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê.

UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan của Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

#### **Nơi nhận:**

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TPHCM;
- Các Ban Đảng của Thành ủy;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị trực thuộc Thành phố;
- HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- DNNN thuộc Thành phố;
- Đài PTTH HN;
- Các báo: Hà Nội mới, Kinh tế và Đô thị;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH<sub>Nam</sub>.

(để b/c);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Sỹ Thanh**